

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ**
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Bản án số 15/2023/HS-ST
Ngày 06-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Thủy.

Bà Dương Thị Được..

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai, thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị Kim T), sinh năm 1967 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Vùng 5, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: Tổ 3, ấp T, xã L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1929 (chết) và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1932 (Chết); Đang sống như vợ chồng với Nguyễn Văn N, sinh năm 1960.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/11/2022 có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Võ Văn T1, sinh năm 1962. (Có mặt); Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn N, sinh năm 1962. (Có mặt); Nơi cư trú: Tổ 3, ấp T, xã H thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/11/2022 Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô màu nâu biển số 72F7-8190 lưu thông trên đường tỉnh lộ 52 hướng từ thị trấn Đất Đỏ đến thị trấn Phước Hải. Khi đến đoạn đường giao nhau với đường Cao Văn Ngọc thuộc khu phố Hòa Hội, thị trấn Đất Đỏ, T phát hiện ông Võ

Văn T1 đang dắt xe đạp đi nhặt ve chai trên đoạn đường Cao Văn Ngọc nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T dừng xe bên cạnh ông T1 và nói muốn cho ông T1 100.000đ, đưa tờ giấy tiền mệnh giá 500.000đ cho ông T1 thấy và hỏi ông T1 có tiền thối lại không. Ông T1 nói có và lấy tiền ra thối lại cho T, ông T1 đang cầm tiền trên tay phải để thối cho T, T nhanh chóng dùng tay trái giật lấy toàn bộ số tiền của ông T1 trong đó có 5.720.000đ và 4 tờ vé số, sau đó T quay đầu xe chạy về hướng Phước Hải tàu thoát. Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật, vật chứng thu giữ gồm: 01 usb màu xanh bên trong có chứa đoạn video dài 7 phút 3 giây ghi lại hình ảnh T giật tiền của ông T1 vào ngày 13/11/2022 trên đoạn đường Cao Văn Ngọc, thuộc khu phố Hòa Hội, thị trấn Đất Đỏ; 01 xe mô tô màu nâu biển số 72F7 -8190; 01 mũ bảo hiểm màu trắng trên mũ có ghi chữ “nón sơn”; 01 áo khoác màu hồng của nữ; 01 quần dài nữ màu đen và số tiền 5.760.000đ;

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ông T1 đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt là 5.720.000đ, tiền bồi thường giá trị 4 tờ vé số là 40.000đ không yêu cầu bồi thường gì thêm; Chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn N không biết T dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã giao trả lại cho ông N; 01 usb lưu giữ chứng phạm tội được lưu giữ theo hồ sơ vụ án; 01 nón bảo hiểm, 01 áo khoác và 01 cái quần tạm giữ của T đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKSĐĐ ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa vì đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều , 38, 50 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/11/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường tỉnh lộ 52 phát hiện ông Võ Văn T1 đang dắt xe đạp đi trên

đoạn đường Cao Văn Ngọc thuộc khu phố Hòa Hội, thị trấn Đất Đỏ nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Bị cáo dùng xe cạnh bên ông T1 và nói muốn cho ông T1 số tiền 100.000đ nhưng không có tiền lẻ, cho ông T1 thấy tờ tiền mệnh giá 500.000đ để ông T1 lấy tiền ra thối lại. Tin lời của bị cáo ông T1 lấy tiền ra để thối thì bị cáo nhanh chóng dùng tay trái giật lấy rồi tẩu thoát. Tổng số tiền, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 5.760.000đ hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Hội đồng xét xử qua tiến hành tranh tụng công khai tại phiên tòa, xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo, với lời trình bày của bị hại, phù hợp những chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ như: Đoạn video ghi lại hình ảnh, biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản; Bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội trong lúc bị hại đang tham gia giao thông trên đường là thủ đoạn nguy hiểm thuộc trường hợp định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, do đó có đủ căn cứ xác định bản cáo trạng số 14/CT-VKSĐĐ ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội có 2 tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo đang mắc bệnh mãn tính cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[6] Về xử lý vật chứng: 01 usb ghi hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án; 01 cái nón bảo hiểm, 01 áo khác; 01 cái quần là tài sản của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50, 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị T** (Tên gọi khác: Nguyễn Thị Kim T) phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị T** (Tên gọi khác: Nguyễn Thị Kim T) **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 24/11/2022)

2/-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, giao trả lại cho bị cáo: 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng trên mũ có

ghi chữ “nón son”; 01(Một) áo khoác màu hồng của nữ; 01 (Một) quần dài nữ màu đen.

(Tang vật đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BB ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án huyện Đất Đỏ)

3/- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4/- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/-Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 06/04/2023**).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở TP. BRVT
- VKSND H. Đất Đỏ
- Công an huyện Đất Đỏ.
- CCTHADS H.Đất Đỏ.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Người có QLVNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN TIẾN